

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

Số: 140 /LILAMA10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2016

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**

Mã chứng khoán: **L10**

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.

Điện thoại: 04 38649584 Fax: 04 38649581

Người thực hiện công bố thông tin: **Trịnh Ngọc Tuấn Hùng**

Địa chỉ: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 04 3 8649586 Fax: 04 38649581

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Nội dung công bố thông tin:

1- Văn bản số 07/Lilama10/HĐQT ngày 22/01/2016 của Hội đồng quản trị Công ty về việc báo cáo tình hình quản trị Công ty cổ phần Lilama 10 năm 2015 .

Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 25/01/2016 tại địa chỉ website: **www.lilama10.com.vn;**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Lilama 10.

Người được ủy quyền công bố thông tin

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



KẾ TOÁN TRƯỞNG

Trịnh Ngọc Tuấn Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10
Số: 07 /Lilama10/HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2016

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2015

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

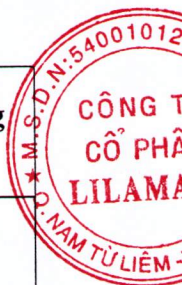
- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Lilama 10-Phố Tố Hữu - Quận Nam Từ Liêm - TP Hà Nội
- Điện thoại: 043.8649584 Fax: 043.8649581
- Email: info@lilama10.com
- Vốn điều lệ: **90 tỷ đồng.**
- Mã chứng khoán: **L10**

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2015):

1/ Các cuộc họp của HĐQT:

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã thực hiện 32 cuộc họp trong đó có 04 cuộc họp tập trung và 28 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Đức Tuấn	Chủ tịch	32/32	100%	0
2	Ông Đặng Văn Long	Thành viên	32/32	100%	0
3	Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	Thành viên	32/32	100%	0
4	Ông Trương Thế Vinh	Thành viên	32/32	100%	0
5	Ông Vũ Duy Thêm	Thành viên	32/32	100%	0
6	Ông Lê Văn Đông	Thành viên	32/32	100%	0



2/ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong năm vừa qua HĐQT đã triệu tập BGD tiến hành 04 buổi họp nhằm đánh giá, nhận xét tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian qua, đồng thời, đẩy mạnh yêu cầu công tác giám sát hoạt động đối với từng thành viên của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được ổn định, tuân thủ pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và HĐQT.

Ngoài ra HĐQT còn chú trọng công tác quản trị rủi ro, triển khai đồng thời việc sửa đổi, bổ sung chuẩn hoá các quy trình, quy chế, quy định, giám sát việc điều hành của Tổng Giám đốc trong hoạt động SXKD và các lĩnh vực hoạt động khác của Công ty. HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động SXKD của Công ty. Nghị quyết của HĐQT đã đưa ra định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát, do đó đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty. Ngoài ra HĐQT đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:

- + Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo thường niên 2014; Báo cáo tài chính 2014 đã được kiểm toán và các báo cáo, công bố thông tin khác theo qui định.
- + Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 vào ngày 11/4/2015.
- + Hoàn thành việc chi trả cổ tức 12% năm 2015 cho Cổ đông bằng tiền mặt đúng kế hoạch vào ngày 03/6/2015.
- + Kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.
- + Rà soát lại các quy chế, quy định không còn phù hợp để sửa đổi, bổ sung ban hành mới
- + Thực hiện tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh.
- + Triển khai đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực Hội đồng quản trị Công ty, trong đó đặc biệt Đầu tư nâng cao năng lực Nhà máy Chế tạo thiết bị & kết cấu thép tại Hải Dương và đầu tư phương tiện phục vụ thi công.
- + Đánh giá phân tích, dự báo tình hình SXKD theo từng tháng, quý để có biện pháp chỉ đạo kịp thời cho Ban tổng giám đốc huy động có hiệu quả nguồn lực của Công ty.
- + Chỉ đạo, đôn đốc Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty.

Trong năm 2015, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của cổ đông liên quan đến việc quản trị và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

3/ Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

*** Tiểu ban lương thưởng:**

Tham gia các công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty,

Công tác an toàn lao động, tham mưu xây dựng các quy chế lương thưởng đảm bảo quyền lợi cho người lao động, nhằm nâng cao năng suất lao động, phát triển và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.

*** Tiểu ban nhân sự:**

Tham gia các công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, tổ chức LĐTL, hành chính, đào tạo và xây dựng phát triển nguồn nhân lực, xây dựng các quy chế, quy định, chính sách đối với người lao động.

Tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch nhân lực phù hợp sản xuất kinh doanh của Công ty, kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật, chính sách, chế độ và các quy chế nội bộ trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm nâng cao năng lực quản trị Công ty .

II. CÁC NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	06/Lilama10/HĐQT	06/01	Quyết định về việc Đầu tư hệ thống làm sạch kim loại
2	09/Lilama10/HĐQT	13/2	Nghị quyết HĐQT quý IV/2014
3	10 /Lilama10/HĐQT	14/2	Quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Đăng Văn Long.
4	15/Lilama10/HĐQT	05/3	Quyết định thành lập ban chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015
5	16.1/Lilama10/HĐQT	16/3	Nghị quyết HĐQT quý I/2015
6	19.1/Lilama10/HĐQT	25/3	Quyết định về việc Phê duyệt xử lý nợ phải thu khó đòi trên cơ sở các khoản đã trích lập dự phòng tài chính
7	30/Lilama10/HĐQT	14/4	Quyết định về việc Phê duyệt phương án đầu tư 01 căn trực tháp 50T mới 100%.
8	33/Lilama10/HĐQT	24/4	Quyết định về việc Phê duyệt giá và đơn vị cung cấp 01 căn trực tháp 50T mới 100%
9	36/Lilama10/HĐQT	24/4	Quyết định về việc Phê duyệt lựa chọn đơn vị thuê mua tài chính 01 căn trực tháp 50T mới 100%
10	38/Lilama10/HĐQT	11/5	Nghị quyết Về việc thông qua ngày đăng ký cuối cùng trả cổ tức năm 2014
11	43/Lilama10/HĐQT	03/6	Nghị quyết Khởi kiện Công ty TERMOELEKTRO, LB Nga do đã vi phạm điều kiện thanh toán sau khi chấm dứt Hợp đồng đã ký giữa hai bên.
12	46/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư mua thanh lý lô máy móc, thiết bị đã qua sử dụng nhằm Nâng cao năng lực Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương
13	47/Lilama10/HĐQT	10/6	Nghị quyết Ban hành các quy chế Công ty cổ phần Lilama 10
14	48/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: Định mức kinh tế-kỹ thuật
15	49/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: Phân phối lợi nhuận, quản lý và sử dụng các quỹ
16	50/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: Công tác văn thư-lưu trữ
17	51/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: Thi đua-khen thưởng
18	52/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: Văn hóa doanh nghiệp và tổ chức tiếp công dân
19	53/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: An toàn – vệ sinh lao động
20	54/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: Quản lý, khai thác và thanh lý tài sản
21	55/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: Phân cấp quản lý đầu tư và

			mua sắm tài sản
22	56/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: Quản lý sử dụng phương tiện, máy, dụng cụ thi công
23	60/Lilama10/HĐQT	22/6	Quyết định phê duyệt ký hợp đồng với Tổng Công ty lắp máy Việt Nam Dự án Nhiệt điện Vĩnh Tân 4.
24	61/Lilama10/HĐQT	23/6	Nghị quyết về việc Ký hợp đồng cung cấp dịch vụ pháp lý với Luật sư tại liên Bang Nga.
25	62/Lilama10/HĐQT	03/7	Nghị quyết HĐQT quý II năm 2015
26	63/Lilama10/HĐQT	05/7	Quyết định nâng bậc lương cho ông Nguyễn Việt Xuân – PTGD Công ty từ bậc 1/2 lên bậc 2/2.
27	66/Lilama10/HĐQT	21/7	Quyết định phê duyệt giá mua thanh lý lô máy móc, thiết bị đã qua sử dụng
28	70/Lilama10/HĐQT	18/9	Quyết định phê duyệt mức phạt đối với Công ty cổ phần kỹ nghệ và hạ tầng Telin vì đã vi phạm hợp đồng cung cấp 01 cần trục 50 tấn cho Công ty.
29	73/Lilama10/HĐQT	16/10	Nghị quyết phê duyệt ký hợp đồng với Công ty SHENYANG YUANDA ALUMINIUM INDUSTRY ENGINEERING CO., LTD – TC TH GT BP05-HTTKTO BT TN NHTMCPCTVN Dự án Tòa nhà Vietinbank
30	75/Lilama10/HĐQT	23/10	Nghị quyết HĐQT quý III năm 2015
31	76/Lilama10/HĐQT	23/10	Quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Lilama 10- Xí nghiệp Lắp máy &XD 10-4 tại Hào Bình đối với ông Ngô Văn Thiêm.
32	79/Lilama10/HĐQT	29/10	Quyết định phê duyệt chủ trương xây dựng kho vật tư Công ty.
33	82/Lilama10/HĐQT	01/12	Nghị quyết phê duyệt ký hợp đồng với Hitachi Mitsubishi Hydro Corporation Dự án Thủy điện Nậm Nghiệp 1 – Lào
34	84/Lilama10/HĐQT	02/12	Nghị quyết Phê duyệt ký hợp đồng với Công ty cổ phần Lilama 69-3 Dự án Nhà máy Xi măng Xuân Thành giai đoạn II

III. THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG THEO QUI ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN (Báo cáo năm 2015): *Không*

IV. GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN (Báo cáo năm 2015):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan: *(Theo phụ lục 02 đính kèm)*
2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan (Báo cáo năm 2015) : *Không*
3. Các giao dịch khác: *Không*

V. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC (Báo cáo năm 2015): *Không*

**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**


Nguyễn Đức Tuấn
CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

PHỤ LỤC SỐ 02

ĐÍNH KÈM THEO MỤC 4.1 PHẦN IV - BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2015 SỐ: 07/LILAMA10/ HĐQT NGÀY 22 THÁNG 01 NĂM 2016

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGÀY 31/12/2015



STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐK KD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Thành viên HĐQT										
1	Nguyễn Đức Tuấn		Chủ tịch HĐQT						2.291.470	25.46%	
	<i>Sở hữu</i>								41.470	0.46%	
	<i>Đại diện phần vốn Nhà nước(TCT lắp máy VN)</i>								2.250.000	25%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
1,1	Nguyễn Thu Hương							Vợ			
1,2	Nguyễn Thị Lê Mai							Con	23.360	0.259%	
1,3	Nguyễn Đức Tuấn Minh							Con			
1,4	Nguyễn Thị Mai Anh							Con			
1,5	Nguyễn Thị Minh Hồng							Chị			
1,6	Nguyễn Thị Minh Hà							Chị			
2	Đặng Văn Long		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc						1.544.080	17.16%	
	<i>Sở hữu</i>								104.080	1,16%	
	<i>Đại diện phần vốn Nhà nước(TCT lắp máy VN)</i>								1.440.000	16%	

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐK KD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
2,1	Đặng Sông Thao							Bố			
2,2	Phạm Thị Ba							Mẹ			
2,3	Đặng Văn Thăng							Anh	3.800	0.042%	
2,4	Đặng Văn Hùng							Em	7.870	0.087%	
2,5	Hoàng Mai An							Vợ	47.500	0.527%	
2,6	Đặng Mai Phương							Con			
2,7	Đặng Hoàng Phương Linh							Con			
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng, người được UQ Công bố thông tin						929.504	10.33%	
	<i>Sở hữu</i>								29.504	0.33%	
	<i>Đại diện phần vốn Nhà nước (TCT lắp máy VN)</i>								900.000	10%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
3,1	Trịnh Khắc Lục							Bố			
3,2	Trần Thị Tùng							Mẹ			
3,3	Nguyễn Lê Thu Hiền							Vợ			
3,4	Trịnh Nguyễn Tuấn Vũ							Con			
3,5	Trịnh Ngọc Tuấn Nghĩa							Con			
3,6	Trịnh Ngọc Trường							Anh			
3,7	Trịnh Thị Hồng Lê							Chị			
4	Vũ Duy Thêm		Thành viên HĐQT, Phó TGĐ						35.110	0.034%	

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐK KD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
4,1	Võ Thị Loan							Vợ			
4,2	Vũ Thị Hồng Hạnh							Con			
4,3	Vũ Duy Tiến							Con			
4,4	Vũ Thị Tắm							Chị			
4,5	Vũ Thị Chút							Chị			
5	Trương Thế Vinh		Thành viên HĐQT, Trưởng phòng TCLĐTL						30.245	0.033%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
5,1	Trương Quang Trung							Bố			
5,2	Lê Thị Tơ							Vợ			
5,3	Trương Thị Thu Trang		Nhân viên					Con	500	0.005%	
5,4	Trương Thanh Tùng		Nhân viên					Con			
5,5	Trương Thị Hằng							Chị			
5,6	Trương Thị Hà							Chị			
5,7	Trương Thị Liên							Chị			
5,8	Trương Thị Hoà							Chị			
5,9	Trương Quang Bích							Anh			
5,10	Trương Thị Hải							Em			
5,11	Trương Thị Ninh							Em			
6	Lê Văn Đông		Thành viên HĐQT						9.000	0.1%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
6,1	Nguyễn Thị Quynh							Vợ			
6,2	Lê Đắc Du							con			
6,3	Lê Đắc Tư							con			
6,4	Lê Văn Hội							Bố			
6,5	Phạm Thị Ngoan							Mẹ			
6,6	Le Anh Xuân							Anh			
6,7	Lê Thị Thu							Em			

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐK KD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6,8	Lê Thị Thi							Em			
6,9	Lê Văn Hồng							Em			
6,10	Lê Văn Tuấn							Em			
6,11	Lê Văn Quân							Em			
II	Thành viên Ban Tổng Giám đốc										
1	Đặng Văn Long		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc						104.080		Đã khai người có liên quan ở trên
2	Vũ Duy Thêm		Thành viên HĐQT, Phó TGĐ						35.110		Đã khai người có liên quan ở trên
3	Đỗ Văn Thương		Phó TGĐ						5.000	0.055%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
3,1	Đinh Thị Tuyết							Vợ			
3,2	Đỗ Thị Minh Thư							Con			
3,3	Đỗ Hoà Bình							Con			
3,4	Đỗ Thị Thu							Em			
3,5	Đỗ Văn Hồi							Em			
3,6	Đỗ Văn Hải							Em			
3,7	Đỗ Thị Kim Liên							Em			
3,8	Đỗ Thị Na							Em			
4	Nguyễn Thế Trinh		Phó TGĐ						40.810	0.453%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
4,1	Nguyễn Thế Trân							Bố			
4,2	Nguyễn Thị Tuyền							Mẹ			
4,3	Phạm Thị Hoa							Vợ			
4,4	Nguyễn Thị Vân Anh							Con			

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐK KD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4,5	Nguyễn Thị Bình Nguyễn							Con			
4,6	Nguyễn Thanh Hà							Anh			
4,7	Nguyễn Thị Anh Phương							Em			
4,8	Nguyễn Thế Hường							Em			
4,9	Nguyễn Như Tùng							Em			
4,10	Nguyễn Thị Hoà							Em			
5	Võ Đăng Giáp		Phó TGD						25.500	0.283%	
5,1	Võ Sĩ Thái							Bố đẻ			
5,2	Chu Thị Thư							Mẹ đẻ			
5,3	Hoàng Thị Bình		Nhân viên					Vợ	1.500	0.016%	
5,4	Võ Hoàng Hùng							Con ruột			
5,5	Võ Hoàng Hải							Con ruột			
5,6	Võ Thị Minh Châu							Em ruột			
5,7	Võ Quyết Thắng							Em ruột			
5,8	Võ Trung Chính							Em ruột			
5,9	Võ Thị Minh Khai		Nhân viên					Em ruột			
6	Nguyễn Viết Xuân		Phó TGD						4.840	0.053%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
6,1	Vũ Thị Như Trang		Nhân viên					Vợ			
6,2	Nguyễn Vũ Nam							Con			
6,3	Nguyễn Vũ Anh							Con			
6,4	Nguyễn Thị Loan							Chị			
6,5	Nguyễn Thị Khánh							Chị			
6,6	Nguyễn Văn Tùng							Anh			

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐK KD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Trịnh Hoàng Lâm		Phó TGD						3.000	0.033%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
7,1	Trịnh Đình Dũng							Bố đẻ			
7,2	Nguyễn Thị Nhung Tuyết							Mẹ đẻ			
7,3	Trần Thị Thu Hương							Vợ			
7,4	Trịnh Lâm Anh							Con ruột			
7,5	Trịnh Đình Anh							Con ruột			
7,6	Trịnh Mai Linh							Chị ruột			
III	Thành viên Ban kiểm soát										
1	Nguyễn Thị Thu Trang		Trưởng Ban kiểm soát						1.000	0.011%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
1,1	Nguyễn Thế Thành							Bố			
1,2	Hoàng Thị Lưu							Mẹ			
1,3	Nguyễn Thế Nam							Anh			
1,4	Nguyễn Hoàng Hà							Chồng			
1,5	Nguyễn Tuấn Minh							Con			
2	Cao Tuấn Mai		Trưởng phòng đầu tư - dự án, thành viên BKS						5.000	0.055%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
2,1	Nguyễn Thu Hằng		Phó trưởng phòng TCKT					Vợ	1.100	0.012%	
2,2	Cao Phương Anh							Con			
2,3	Cao Quỳnh Anh							Con			
2,4	Cao Thị Thu Thảo							Chị			
2,5	Cao Tuấn Hùng							Anh			

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐK KD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2,6	Cao Tuấn Dũng							Anh			
3	Trần Văn Nghĩa		Thành viên BKS						6.200	0.068%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
3,1	Trần Văn Định							Bố			
3,2	Nguyễn Thị Đạo							Mẹ			
3,3	Dương Thị Minh Thủy							Vợ			
3,4	Trần Hoàng Anh							Con			
3,5	Trần Thị Mỹ Duyên							Con			
3,6	Trần Văn Tình							Em			
3,7	Trần Thị Lý							Em			
3,8	Trần Thị Thuyết							Em			
IV	Kế toán trưởng										
1	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		TV HĐQT, KTT, người được UQ CBTT						29.504		Đã khai người có liên quan ở trên
V	Người được uỷ quyền CBTT										
1	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		TV HĐQT, KTT, người được UQ CBTT						29.504		Đã khai người có liên quan ở trên

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

